



CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2018



Chúng tôi cam kết sẽ mang đến "**Sức khỏe và niềm vui**"
thông qua sản phẩm chất lượng cao đến người tiêu dùng Việt.

NỘI DUNG

Thông điệp từ Chủ tịch Hội đồng Quản trị	3
I. Thông tin chung	4
1. Thông tin khái quát	4
2. Lịch sử hình thành và phát triển	4
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.....	7
4. Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	13
5. Định hướng phát triển	16
II. Tình hình hoạt động trong năm.....	19
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.....	19
2. Tổ chức và nhân sự	21
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	24
4. Tình hình tài chính	24
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	25
III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc	27
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	27
2. Tình hình tài chính	27
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.....	27
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai	28
5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty	29
6. Trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty	30
IV. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hoạt động của công ty.....	33
1. Đánh giá về kết quả hoạt động kinh doanh.....	33
2. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc.....	33
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng Quản trị.....	33
V. Quản trị công ty.....	35
1. Hội đồng Quản trị	35
2. Ban kiểm soát.....	37
3. Thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát năm 2018	38
4. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ, cổ đông lớn và những người có liên quan.....	38
VI. Báo cáo tài chính	39

THÔNGIỆP TỪ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Kính thưa Quý vị,

Thay mặt HĐQT của Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc tế (Interfood), tôi xin gửi lời cảm ơn sâu sắc tới toàn thể Quý vị Cổ đông, Khách hàng, Đối tác kinh doanh và các cơ quan, đoàn thể đã ủng hộ, gắn bó và cùng với Interfood vượt qua những trở ngại để hoàn thành mục tiêu đã đề ra trong năm 2018.

Kết quả kinh doanh trong năm 2018 của công ty rất tuyệt vời. Công ty đã đạt được kết quả vượt mục tiêu cả về doanh thu và lợi nhuận và con số lợi nhuận cuối cùng là trên 180 tỷ đồng.

Đây là kết quả cao nhất kể từ khi KIRIN gia nhập vào thị trường Việt Nam.

Trong năm 2018, IFS sẽ chuyển sang một bước phát triển mới với ba mục tiêu định hướng như sau:

Thứ nhất: Công ty có lợi nhuận

Một công ty không có lợi nhuận không thể tiếp tục tồn tại. Lợi nhuận là tiền đề chính của việc tồn tại, vì vậy trước hết Công ty phải có lợi nhuận, và điều này chúng ta đã thực hiện được trong 03 năm vừa qua kể từ năm 2016.

Và, chúng ta đã đạt được mục tiêu này như tôi đã đề cập lúc đầu. Cuối cùng, Công ty đã đứng vững ở vạch khởi đầu mới.

Thứ hai: Công ty tuyệt vời

Tuy nhiên, mục tiêu này không phải tạo ra lợi nhuận, mà là việc cải thiện các hoạt động của Công ty. Tôi không muốn Công ty có lợi nhuận bằng các hành động xấu. Tôi muốn Công ty được mọi người nhắc đến là “Interfood là Công ty nghiêm túc, đó thật sự là một Công ty”.

Cuối cùng, Công ty vì con người

Nhiệm vụ của chúng ta, hay ý nghĩa của sự tồn tại là “*Mang đến hạnh phúc cho người Việt bằng việc cung cấp các giá trị mới thông qua sản phẩm An toàn – An tâm – Tốt cho sức khỏe*”. Hay nói một cách đơn giản hơn chính là: Mục tiêu của Công ty là mang đến hạnh phúc cho người Việt.

Định hướng của Công ty từ trước đến nay vẫn không thay đổi. Với việc chúng ta đang bước từng bước hướng đến mục tiêu tương lai, đó cũng chính là sự phát triển to lớn của Công ty. Hãy cùng nhau cố gắng để năm nay tiếp tục là một năm tuyệt vời!

Một lần nữa, tôi xin chân thành cảm ơn và rất mong tiếp tục nhận được sự tin tưởng và ủng hộ của Quý vị.

Kính chúc Quý vị sức khỏe và thành công.

Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc

(Đã ký và đóng dấu)

YUTAKA OGAMI

I. THÔNG TIN CHUNG

1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc tế (Interfood)
- Địa chỉ: Lô 13, KCN Tam Phước, Xã Tam Phước, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3600245631
- Vốn điều lệ: 871.409.920.000 VNĐ
- Số điện thoại: (0251) 511 138 - Fax: (0251) 512 498
- Website: www.wonderfarmonline.com
- Mã cổ phiếu: IFS

2. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

1991 Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc Tế (trước đây gọi là Công ty Công nghiệp Chế biến Thực phẩm Quốc tế (“IFPI”) – được thành lập vào ngày 16/11/1991 theo giấy phép đầu tư số. 270/GP được cấp bởi Ủy ban Nhà nước về Hợp Tác và Đầu tư (nay là Bộ Kế Hoạch và Đầu Tư). IFPI là Công ty 100% vốn đầu tư nước ngoài và hoạt động theo luật Đầu Tư Nước Ngoài tại Việt Nam. IFPI hoàn toàn sở hữu bởi Trade Ocean Exporters Sdn Bhd (Penang, Malaysia). Vào năm 1996, IFPI đổi chủ sở hữu sang Công ty Trade Ocean Holding Sdn Bhd (Penang, Malaysia) theo giấy phép số 270/GPDC5 ngày 26/02/1996 được cấp bởi Bộ Kế Hoạch và Đầu Tư.

Hoạt động chính ban đầu của Công ty là chế biến nông sản, thủy sản thành sản phẩm đóng hộp, sấy khô, ướp đông, ướp muối và ngâm dấm để xuất khẩu với tổng vốn đầu tư ban đầu là 1.140.000 đô la Mỹ.

1994 Công ty mở rộng kinh doanh bằng việc thâm nhập vào thị trường bánh.

2003 Công ty được phép sản xuất các sản phẩm nước trái cây có ga và nước trái cây có độ cồn nhẹ (5%); vốn đầu tư của Công ty tăng lên thành 23.000.000 đô la Mỹ.

2004 Tháng 4/2004, Interfood ký hợp đồng sản xuất với AVA Food Industries Ltd. để giảm bớt sự hạn chế về mặt bằng, nhà xưởng và vật tư tại nhà máy Biên Hòa, theo đó, AVA sẽ cung cấp các tiện ích sản xuất và Interfood sẽ cung cấp máy móc và kỹ thuật để sản xuất các sản phẩm của Interfood.

2005 Tháng 1 năm 2005, Công ty được phép sản xuất thêm sản phẩm nước tinh khiết và chai PET. Tổng vốn đầu tư của Công ty tăng lên 30.000.000 đô la Mỹ.

Từ ngày 09/08/2005, IFS được chuyển thành công ty cổ phần dưới tên Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc tế (“IFS”) theo Giấy phép số 270 CPH/GP của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. IFS là một trong 6 doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đầu tiên được Bộ Kế hoạch Đầu tư chấp thuận chuyển đổi hoạt động theo hình thức công ty cổ phần theo Nghị định 38/2003/NĐ-CP của Chính phủ. Tổng vốn đầu tư của Công ty là 30.000.000 đô la Mỹ và vốn điều lệ là 13.000.000 đô la Mỹ.

- 2006** Công ty chuyển trụ sở và nhà máy chính đến địa điểm mới là Khu Công nghiệp Tam Phước, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
- Trong năm này, Công ty đã thực hiện thành công việc phát hành cổ phiếu lần đầu ra công chúng nâng tổng vốn góp chủ sở hữu lên 242.841.600.000 đồng (tương đương 24.284.160 cổ phần với mệnh giá 10.000 đồng/ CP). Ngày 17 tháng 10 năm 2006. Công ty niêm yết 3.620.560 cổ phần tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (“HOSE”) dưới mã chứng khoán: “IFS”.
- 2007** Ngày 16 tháng 10 năm 2007, Công ty phát hành cổ phiếu thưởng theo tỉ lệ 5:1; theo đó nâng tổng số cổ phần của Công ty được niêm yết tại HOSE là 6.875.359 cổ phần. Tổng vốn đầu tư đăng ký của Công ty tăng lên 1.444.500.000.000 đồng (tương đương 90.000.000 đô la Mỹ) và vốn điều lệ là 291.409.920.000 đồng (tương đương 29.140.992 cổ phần với mệnh giá 10.000 đồng/ CP) Năm 2007, IFS mua lại 90% vốn góp tại Công ty Cổ phần Thực phẩm AVA (“AVA”) (trước đây là AVA Food Industries Ltd) và trở thành cổ đông chi phối của công ty này. Hoạt động chính của AVA là sản xuất thực phẩm chế biến gồm nước trái cây giải khát, nước uống tinh khiết, bánh mứt kẹo các loại; các sản phẩm chế biến từ nông sản, thủy hải sản, gia cầm và cho thuê nhà xưởng.
- 2008** Công ty TNHH Bao bì Thực phẩm Quốc tế (trước đây gọi là Công ty Cổ Phần Bao bì Thực phẩm Quốc Tế) đã thành lập với 90% vốn thuộc sở hữu của Công ty, với tổng vốn đầu tư và vốn điều lệ lần lượt là 32 triệu đô la Mỹ và 10 triệu đô la Mỹ. Hoạt động chính của Công ty TNHH Bao bì Thực phẩm Quốc tế là sản xuất bao bì thực phẩm và nước giải khát.
- Vào ngày 14 tháng 2 năm 2008, Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc Tế Miền Bắc đã được thành lập ở Bắc Ninh với tổng vốn đầu tư và vốn điều lệ lần lượt là 36 triệu đô la Mỹ và 11 triệu đô la Mỹ. IFS chiếm 90% vốn của công ty này. Tuy nhiên, Công ty không thể thu xếp được nguồn vốn cho dự án hoạt động và đã hoàn tất việc chấm dứt dự án trong tháng 12 năm 2010.
- 2009** Cuối năm 2009, Công ty đã ngừng hoạt động nhà máy tại trung tâm Thành phố Biên Hòa và di dời tất cả các dây chuyền sản xuất, thiết bị và hàng tồn kho đến nhà máy trong Khu công nghiệp Tam Phước.
- Trong năm 2009, Công ty đã chuyển nhượng 70% vốn góp tại Công ty TNHH Bao bì Thực phẩm Quốc Tế cho Crown Packaging Investment Pte.Ltd.và trở thành cổ đông thiểu số nắm giữ 20% vốn góp tại công ty này. Sau đó, Công ty TNHH Bao bì Thực phẩm Quốc Tế đã đổi tên thành Công ty TNHH Bao bì Nước Giải khát Crown Đồng Nai (“Crown Đồng Nai”).
- 2010** Công ty đã nhượng bán 20% lợi ích đầu tư còn lại của mình tại Crown Đồng Nai cho Crown Packaging Investment Pte. Ltd.

- 2011** Ngày 11 tháng 3 năm 2011, Kirin Holdings Company Limited (“Kirin”) đã mua toàn bộ cổ phần của Trade Ocean Holding Sdn Bhd. (“TOH”) và thông qua TOH, Kirin sở hữu 57,25% cổ phần IFS. Kirin là một trong những công ty sản xuất thực phẩm lớn trong khu vực, một công ty cổ phần đại chúng đang niêm yết trên Thị trường Chứng khoán Tokyo.
- 2012** Tháng 6 năm 2012, Kirin tăng cổ phần của mình trong Interfood lên 80,37% (tương đương 23.421.955 cổ phiếu) thông qua việc TOH mua lại tất cả các cổ phiếu đang lưu hành của Indochina Beverage Holdings (“IBH”) – Công ty đang nắm giữ 23,12% (tương đương 6.737.309 CP) tổng số cổ phiếu đang lưu hành của Interfood.
- Tháng 12 năm 2012, toàn bộ cổ phần trong Grande Indigo Global Ltd. (bao gồm 1.938.327 cổ phiếu của Interfood) được Kirin mua lại, Grande Indigo Global Ltd. trở thành một công ty liên kết với TOH và IBH..
- 2013** Interfood tăng vốn điều lệ từ 291.409.920.000 đồng thành 501.409.920.000 đồng (tương đương 50.140.992 CP), thông qua đợt chào bán cổ phần riêng lẻ cho Kirin Holdings Company Limited, nâng tỷ lệ cổ phần của Kirin tại Interfood lên 92,46%.
- Theo Thông báo số 395/2013 của Sở giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh, cổ phiếu của Công ty bị hủy niêm yết từ ngày 3 tháng 5 năm 2013 và sau đó giao dịch trên Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam..
- 2014** Interfood tăng vốn điều lệ từ 501.409.920.000 đồng thành 711.409.920.000 đồng (tương đương 71.140.920 CP), thông qua việc phát hành riêng lẻ 21.000.000 cổ phần cho Kirin Holdings Company Limited.
- 2015** Interfood tăng vốn điều lệ từ 711.409.920.000 đồng thành 871.409.920.000 đồng (tương đương 87.140.920 CP), thông qua việc phát hành riêng lẻ 16.000.000 cổ phần cho Kirin Holdings Singapore Pte. Ltd. (“KHSPL”), công ty con 100% vốn đầu tư của Kirin Holdings Company, Limited (“Kirin”).
- Để thống nhất cơ cấu quản lý các công ty con trong Tập đoàn Kirin tại khu vực Đông Nam Á, cuối tháng 12 năm 2015, Kirin đã chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp của mình tại IFS cho KHSPL. Theo đó, KHSPL hiện đang nắm giữ 83.360.282 cổ phần IFS, tương đương 95,66% vốn cổ phần của IFS.
- 2016** Căn cứ Quyết định số 717/QĐ-SGDHN ngày 07/11/2016 của SGDCK Hà Nội về việc chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu của CTCP Thực phẩm Quốc tế, ngày 16/11/2016, cổ phiếu IFS đã chính thức giao dịch trên hệ thống UPCoM.
- Căn cứ theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của Công ty năm 2016, Công ty đã tiến hành việc chấm dứt kinh doanh sản phẩm bánh của IFS và công ty AVA để tập trung nguồn lực phát triển ngành kinh doanh chủ lực là Nước giải khát.

3. NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

❖ NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

- Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng: chế biến nước trái cây không ga và có ga, chế biến nước giải khát không ga và giải khát có ga không cồn hoặc có độ cồn thấp (nhỏ hơn 10%); sản xuất nước tinh lọc.
- Sản xuất bao bì dùng cho thực phẩm và nước giải khát.
- Chế biến và bảo quản rau quả: chế biến nông sản thành sản phẩm đóng hộp, sấy khô, ướp đông, muối, ngâm dấm.
- Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn: sản xuất các loại bánh và thức ăn nhẹ.
- Sản xuất sữa và các sản phẩm từ sữa.
- Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu các sản phẩm phù hợp với ngành nghề sản xuất kinh doanh của Doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

❖ CÁC DÒNG SẢN PHẨM

Thương hiệu	Mô tả
-------------	-------



WONDERFARM là **thương hiệu thức uống lâu đời** trong mỗi gia đình người Việt. Ngày nay, với sự chăm chú của tập đoàn KIRIN Nhật Bản từ khâu tuyển chọn nguyên liệu cho đến khâu chế biến thủ công, sản phẩm **WONDERFARM thật sự đậm đà hương vị truyền thống Việt Nam.**

Sản phẩm WONDERFARM được chế biến từ các loại trái cây tự nhiên chứa nhiều giá trị dinh dưỡng và có lợi cho sức khỏe. Với công nghệ hiện đại và quy trình sản xuất được quản lý chặt chẽ đã tạo ra các sản phẩm nước giải khát mang đậm hương vị thiên nhiên, với lượng đường vừa đủ giúp người tiêu dùng dễ dàng, tiện lợi trong việc thưởng thức sản phẩm nước trái cây bổ dưỡng mỗi ngày.

KIRIN

Là thương hiệu Nhật Bản trên 100 năm, KIRIN tự hào mang **niềm vui và sức khỏe** đến người tiêu dùng **thông qua những sản phẩm chất lượng cao**, được chế biến theo kỹ thuật **công nghệ tiên tiến** đúc kết bởi kinh nghiệm của tập đoàn hơn 100 năm qua tại Nhật Bản.

Sản phẩm KIRIN và WONDERFARM chai PET được sản xuất theo dây chuyền Aseptic - công nghệ chiết rót vô trùng hiện đại của Nhật Bản tại nhà máy KIRIN Việt Nam - giúp sản phẩm giữ được hương vị tự nhiên, đảm bảo chất lượng và an toàn sản phẩm, không dùng chất bảo quản và màu nhân tạo.

- **SẢN PHẨM WONDERFARM**

Trà Bí Đao WONDERFARM với thành phần làm mát tự nhiên giúp thanh lọc, giải nhiệt cơ thể.



Nhãn hiệu nổi tiếng được ưa chuộng hơn 20 năm qua, được xem là sản phẩm Trà Bí Đao bán chạy nhất tại Việt Nam:

- Nguyên liệu tự nhiên: sản xuất từ trái bí đao tươi, cho hương vị tự nhiên và thơm ngon.
- Tốt cho sức khỏe: giới thiệu Trà Bí Đao WONDERFARM ít đường đáp ứng nhu cầu của những khách hàng quan tâm về sức khỏe.
- Thêm lựa chọn với Trà Bí Đao WONDERFARM chai nhựa tiện dụng phù hợp với cuộc sống năng động.

Nước Yến WONDERFARM giá trị dinh dưỡng cao, thích hợp làm quà cho bạn bè, người thân.



Nước Yến Ngân Nhĩ và Nước Yến Cao Cấp có chứa thành phần dinh dưỡng cân bằng, được chế biến có chứa tổ yến thật kết hợp với đường phèn để tạo ra sản phẩm thơm ngon và có lợi cho sức khỏe.

Thích hợp khi dùng cho việc phục hồi sức khỏe hay các bữa tiệc chung vui cùng gia đình, bè bạn. Ngoài ra Nước Yến WONDERFARM còn rất thích hợp khi dùng làm quà biếu tặng.

Nước giải khát WONDERFARM

Được chế biến từ nguồn nguyên liệu tươi phong phú tại Việt Nam, vừa giúp đảm bảo được nguồn gốc xuất xứ của sản phẩm vừa đảm bảo hương vị mang tính truyền thống, phù hợp với thị hiếu của người tiêu dùng Việt.



Nước cốt dừa WONDERFARM thơm ngon nguyên chất là nguyên liệu không thể thiếu trong bếp của bà nội trợ Việt.



Sản phẩm nước dừa được sản xuất trực tiếp từ nguồn nguyên liệu dừa tươi tại Bến Tre để tạo ra nhiều loại sản phẩm với hương vị và cách thức sử dụng khác nhau. Mỗi loại sản phẩm đem đến sự đa dạng trong sử dụng.

Được tin dùng trong cuộc thi Master Chef Việt Nam và các nhà hàng trên toàn quốc.

• SẢN PHẨM KIRIN

KIRIN Ice+

Ice+ là dòng sản phẩm Nước vị trái cây lần đầu tiên có mặt trên thị trường Việt Nam, được sản xuất với **công nghệ tiên tiến Nhật Bản Aseptic**. Đặc trưng sản phẩm là nước tinh khiết hòa quyện với nước ép trái cây được đông kết ở **nhệt độ -18°C**, giúp sản phẩm giữ được độ thơm ngon tinh khiết như trái cây vừa hái, vừa đảm bảo độ an toàn thực phẩm tuyệt đối do không sử dụng bất kỳ chất bảo quản, hay tạo màu tạo mùi nhân tạo nào.



KIRIN LATTE



Với Bí Quyết Tạo Vị Ngon Từ Nhật Bản, Latte là thức uống được chiết xuất từ các thành phần thiên nhiên tốt nhất pha thêm sữa. Vị ngon thanh khiết cùng dư vị nhẹ nhàng của Latte không chỉ giúp bạn thỏa cơn khát mà còn mang đến những phút thư giãn nhẹ nhàng nhất.

KIRIN TEA BREAK



Gogo no Kocho - Sản phẩm trà bán chạy số 1 Nhật Bản nay đã đến Việt Nam với tên gọi mới: **Tea Break**. Đây là sản phẩm chiết xuất từ lá trà Anh Quốc đích thực với phong cách cổ điển pha lẫn với hiện đại. Sản phẩm với vị chất nhẹ của trà, vị ngọt thanh và hương đậm đà sẽ làm cho ngày mới của bạn thêm hứng khởi.

KIRIN TRÀ XANH NHẬT: sử dụng 100% lá trà xanh Nhật Bản, được ủ và chiết xuất nước trà tinh túy nhất nhẹ nhàng xoa dịu tâm trí, thư giãn tinh thần.

Những lá trà tươi ngon từ tỉnh Shizuoka Nhật Bản được thu hoạch, xử lý và nhập khẩu về Việt Nam.

- Sản phẩm sử dụng nước tinh khiết.
- Được chiết xuất ở nhiệt độ chính xác đòi hỏi kỹ thuật chuyên nghiệp.
- Chỉ chiết nước trà đầu tiên.
- Chai PET, ít đường hoặc không đường.



ICE+ SƠ RI BEAUTI:

- **Ice+ Sơ Ri Beauti** với Glutathione từ Nhật Bản giúp **sáng da tự nhiên**.
- Hương vị sơ ri tự nhiên thơm ngon.
- Mỗi ngày 1 chai để giúp da tươi tắn hơn.

Glutathione còn đóng vai trò là chất chống oxy hóa, chống lão hóa làn da; hỗ trợ giải độc cơ thể; tăng cường hệ thống miễn dịch; cải thiện làn da (giúp sáng da)

Sử dụng 250mg Glutathione mỗi ngày trong 12 tuần giúp sáng da tự nhiên - theo nghiên cứu từ công ty hóa sinh Kyowa Hakko Bio.



KIRIN LATTE CÀ PHÊ & SỮA:

Latte cà phê sữa là sự kết hợp độc đáo giữa cà phê nguyên chất với nguồn sữa nhập khẩu từ New Zealand, được sản xuất bằng công nghệ Nhật Bản hiện đại. Mang đến sản phẩm chất lượng và tiện lợi với giá rẻ cho mọi người.

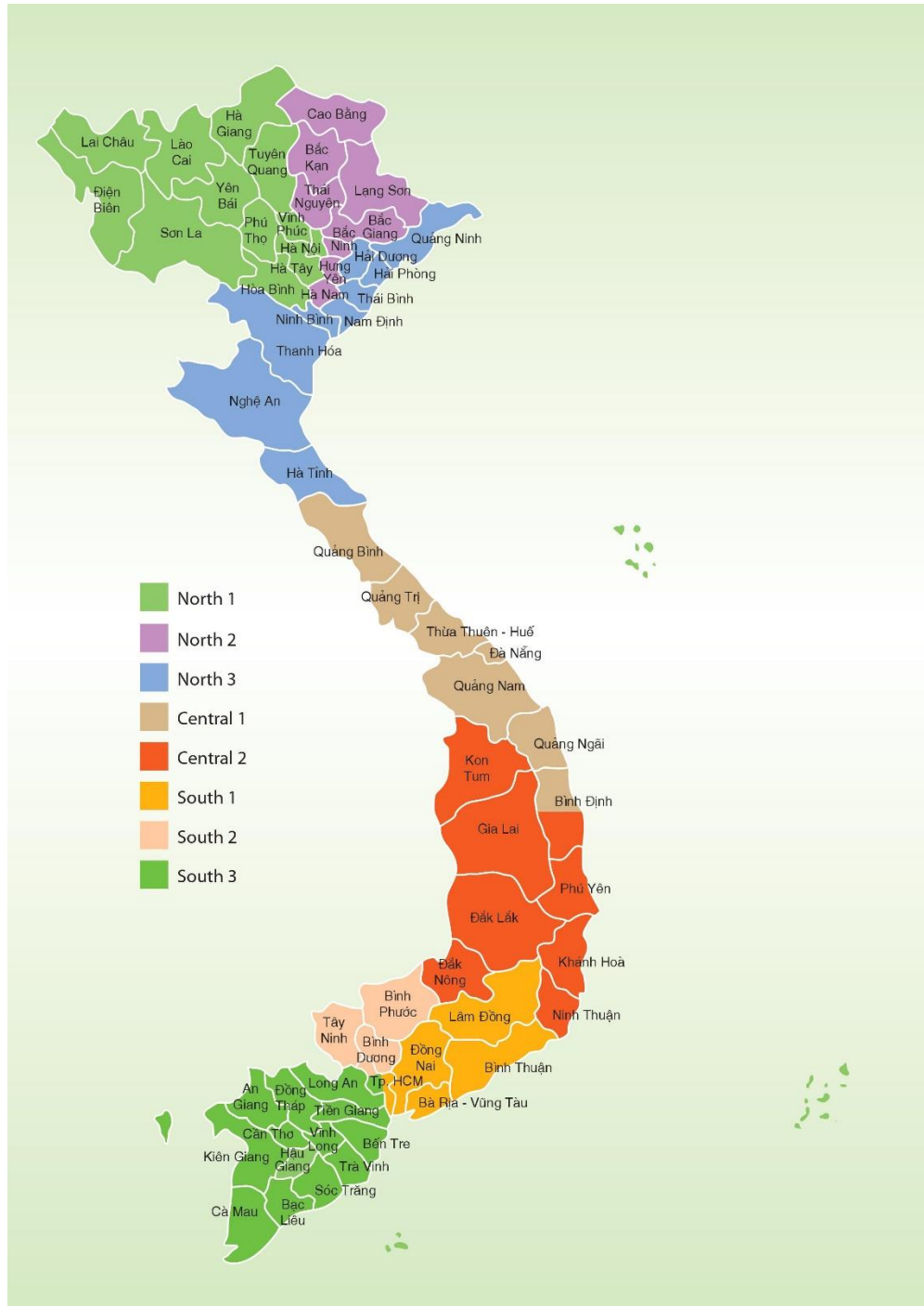
- Chai PET tiện lợi mọi lúc mọi nơi.
- 100% cà phê nguyên chất.
- Giá rẻ cho mọi người.



❖ ĐỊA BÀN KINH DOANH

Thị trường trong nước:

Doanh thu từ thị trường trong nước chiếm khoảng 99% tổng doanh thu của Công ty và được xem là thị trường chính trong chiến lược phát triển kinh doanh. Hệ thống phân phối của Interfood bao phủ toàn bộ 64 tỉnh thành với 156 nhà phân phối, trên 87.000 điểm bán lẻ và có mặt tại tất cả các hệ thống siêu thị ở Việt Nam.

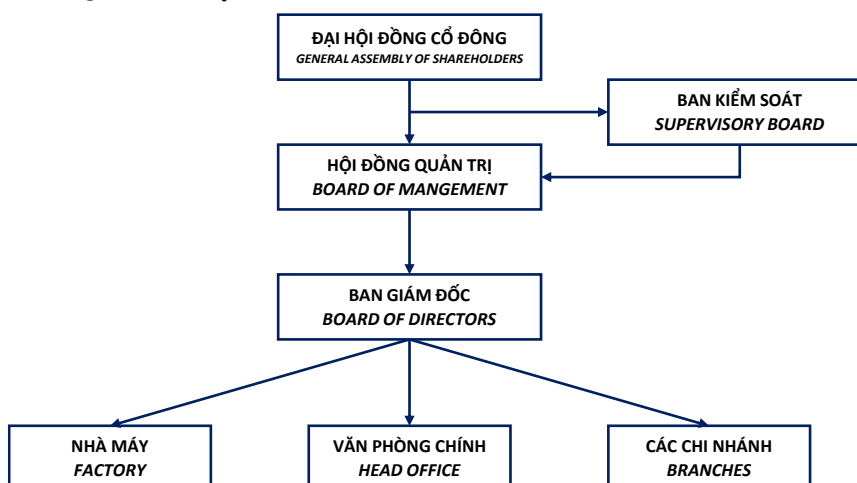


Thị trường xuất khẩu:

Doanh thu từ thị trường xuất khẩu chiếm 1% tổng doanh thu của Công ty. Thị trường xuất khẩu chính là các nước châu Âu, châu Á và Mỹ.

4. MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

❖ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ



❖ CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ

Stt	Họ tên	Chức vụ
Hội đồng quản trị (HDQT)		
1	Ông Toru Yamasaki	Chủ tịch (đến ngày 12/4/2018)
2	Ông Yutaka Ogami	Chủ tịch (từ ngày 12/4/2018)
3	Ông Hajime Kobayashi	Thành viên (đến ngày 12/4/2018)
4	Ông Hirotsugu Otani	Thành viên (đến ngày 12/4/2018)
5	Ông Osamu Harada	Thành viên (từ ngày 12/4/2018)
6	Ông Shinro Fujita	Thành viên (từ ngày 12/4/2018)
7	Ông Takeshi Fukushima	Thành viên (từ ngày 12/4/2018)
8	Bà Nguyễn Thị Kim Liên	Thành viên
Ban Kiểm soát (BKS)		
1	Bà Trần Thị Ái Tâm	Trưởng ban
2	Bà Thái Thu Thảo	Thành viên
3	Ông Koji Kodama	Thành viên (đến ngày 12/4/2018)
4	Ông Yasuomi Ouchi	Thành viên (từ ngày 12/4/2018)
Ban Giám đốc (BGĐ)		
1	Ông Toru Yamasaki	Tổng Giám đốc (đến ngày 16/3/2018)
2	Ông Yutaka Ogami	Tổng Giám đốc kiêm Thành viên BGĐ/GĐ Hành chính (từ ngày 16/3/2018) và GD Kế Hoạch (đến ngày 29/03/2018)
3	Ông Fumiaki Furuya	Thành viên BGĐ/ GD Nhà máy (đến ngày 29/03/2018)
4	Ông Ryuta Onda	Thành viên BGĐ/ GD Nhà máy (từ ngày 29/03/2018)
5	Ông Tomohide Ito	Thành viên BGĐ/ GD Kế Hoạch (từ ngày 29/03/2018)
6	Ông Takeshi Fukushima	Thành viên BGĐ/ GD Tiếp thị kiêm Giám đốc Kinh doanh
7	Bà Nguyễn Thị Kim Liên	Thành viên BGĐ/ GD Kiểm soát Nội bộ

❖ CHI NHÁNH, NHÀ MÁY

Chi nhánh, nhà máy	Địa chỉ
Chi nhánh Hà Nội	Tầng 11, Tòa nhà Vinafor, 127 Lò Đúc, Phường Đồng Mác, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
Chi nhánh Hồ Chí Minh	Tầng 4A, Tòa nhà Vincom Center, số 72 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
Nhà máy Long Thành	Lô 13, KCN Tam Phước, Xã Tam Phước, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

❖ CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT

Công ty con	CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM AVA
-------------	-------------------------------



Địa chỉ:	Lô 13, KCN Tam Phước, xã Tam Phước, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính:	Sản xuất món ăn, thực phẩm chế biến gồm bánh, mứt, kẹo, thức ăn nhẹ các loại, các loại sản phẩm chế biến từ gia cầm. Sản xuất thực phẩm chế biến gồm các loại chế biến từ rau quả. Sản xuất các loại bánh. Sản xuất thực phẩm chế biến gồm chế biến nước trái cây, nước giải khát, nước uống tinh khiết. Cho thuê nhà xưởng, nhà văn phòng đôi dư.
Vốn điều lệ thực góp:	81.000.000.000 VNĐ
Tỷ lệ sở hữu của Công ty:	90,4% (7.322.400 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/ cổ phần)



Địa chỉ:	Lô D-3A-CN, KCN Mỹ Phước 2, Phường Mỹ Phước, Thị xã Bến Cát, Bình Dương
Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính:	Sản xuất và gia công sản xuất đồ uống không cồn, sản xuất sữa và các đồ uống giải khát từ sữa, sản xuất thực phẩm chức năng và bổ sung vi chất dinh dưỡng dạng lỏng.
Vốn điều lệ thực góp:	795.800.000.000 VNĐ
Tỷ lệ sở hữu của Công ty:	Không

5. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

SỨ MỆNH

Mang đến những sản phẩm an toàn, an tâm bảo vệ sức khỏe với giá trị mới.
Mang hạnh phúc đến cho người Việt

GIÁ TRỊ

Chính trực; Lành Mạnh;
Có đam mê; cùng nhau hoàn thành

TẦM NHÌN TRUNG HẠN (2021)

「KIRIN」 được khách hàng Việt nhận biết với thương hiệu cung cấp thức uống chất lượng cao và tốt cho sức khỏe qua việc kinh doanh thức uống mang đến sự an toàn - an tâm.

TẦM NHÌN DÀI HẠN (2027)

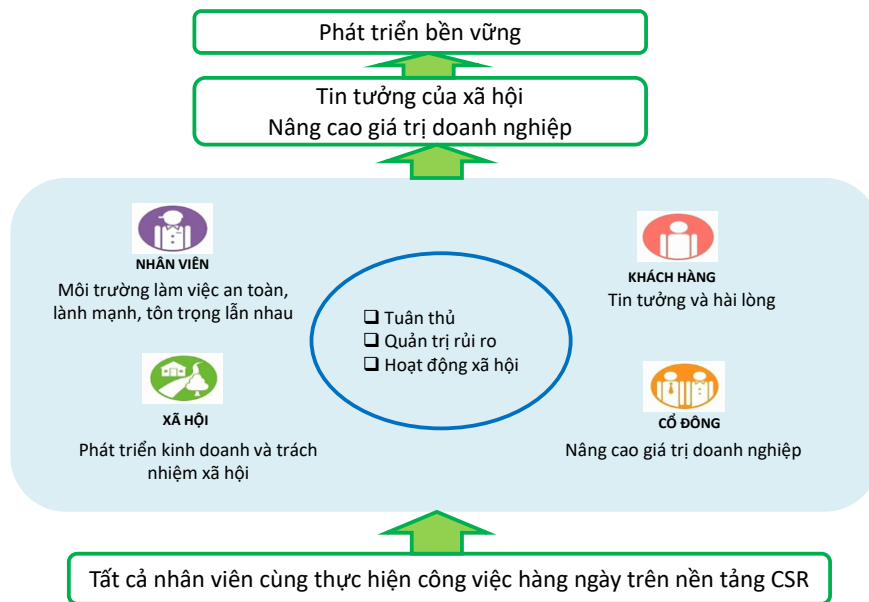
「KIRIN」 = danh xưng đại diện ngành hàng thức uống tốt cho sức khỏe, thức uống chức năng; có được sự gắn kết và trung thành cao từ khách hàng, được tin tưởng là “Công ty cung cấp thương hiệu với chất lượng cao nhất” thông qua việc kinh doanh thức uống mang đến sự an toàn – an tâm.

❖ CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Tuân thủ pháp luật và quy tắc đạo đức trong kinh doanh là nền tảng cho sự thành công và phát triển bền vững của doanh nghiệp. Việc xây dựng và duy trì văn hóa tuân thủ là yếu tố quan trọng không thể thiếu trong việc tạo dựng uy tín và nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty.

Interfood luôn nỗ lực phổ biến và nâng cao ý thức Trách nhiệm Xã hội Doanh nghiệp (“CSR”) và Tuân Thủ cho nhân viên nhằm đảm bảo phương châm quản lý dựa trên CSR được thực hiện và giám sát trên toàn bộ Công ty.

- CSR: Công ty cam kết thông qua hoạt động kinh doanh của mình góp phần cho sự phát triển kinh tế, bảo vệ môi trường và nâng cao chất lượng cuộc sống.
- Compliance (Tuân thủ): tuân thủ các quy định của pháp luật, các chuẩn mực xã hội, nguyên tắc ứng xử của Công ty cũng như ý thức trách nhiệm của doanh nghiệp trong việc chia sẻ trách nhiệm với cộng đồng.
- Quản trị rủi ro: hệ thống được thiết lập nhằm ngăn ngừa và giảm thiểu tổn thất do những sự kiện không lường trước bằng cách nhận diện và quản lý những rủi ro trọng yếu có ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.



6. QUẢN TRỊ RỦI RO

Interfood xây dựng hệ thống quản lý rủi ro (QLRR) như là một phần của hệ thống quản lý hoạt động kinh doanh và phối hợp với công ty mẹ để triển khai thực hiện QLRR.

Interfood và Công ty con thực hiện triệt để tuân thủ và QLRR nhằm ngăn ngừa những nguy cơ tiềm ẩn, qua đó có thể nhận được sự tín nhiệm lâu dài của khách hàng và xã hội.

Ủy ban QLRR được thành lập để giám sát hoạt động QLRR. Ủy ban QLRR chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Ban Giám đốc và bao gồm các thành viên là các trưởng phòng ban. Ủy ban QLRR

họp định kỳ mỗi năm hai lần và khi xét thấy cần thiết để xem xét và giám sát việc thực hiện QLRR và kế hoạch đối ứng rủi ro của toàn Công ty.

❖ THỰC HIỆN QLRR TRONG NĂM 2018

- Xây dựng hệ thống QLRR và chính sách QLRR theo chương trình QLRR của Tập đoàn Kirin.
- Xây dựng kế hoạch QLRR và Hướng dẫn ứng phó khủng hoảng và thực hiện chương trình đào tạo về QLRR cho nhân viên.
- Xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ để theo dõi quy trình và giám sát việc thực hiện kế hoạch QLRR.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

❖ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

Kết quả trong năm 2018, tổng lợi nhuận sau thuế của Công ty vượt mức 180 tỷ đồng, kết quả này chủ yếu đi từ các nguyên nhân sau đây:

- a) Về doanh thu bán hàng, đội ngũ bán hàng của Công ty luôn bám sát mục tiêu doanh số bán hàng theo từng tuần, từng tháng trên cơ sở triệt để tuân thủ các quy tắc bán hàng cơ bản, tận dụng tốt các cơ hội bán hàng, mở mới điểm bán... để phát huy doanh số. Ban Điều hành Bán hàng luôn theo sát từng hoạt động bán hàng để kịp thời điều chỉnh cơ cấu lực lượng, phân vùng bán hàng để tối ưu hóa năng lực của đội ngũ bán hàng và đưa ra các chính sách bán hàng phù hợp, chính sách khuyến mãi kịp thời, kết quả tổng doanh thu tăng 4% so với kế hoạch. Khoản giảm trừ doanh thu tăng so với kế hoạch chủ yếu do chi phí khuyến mại bằng tiền (thuộc về chi phí bán hàng) thực tế được trình bày vào mục giảm trừ doanh thu. Dẫn đến kết quả là doanh thu thuần tăng chỉ còn 2% so với kế hoạch đề ra.
- b) Về chi phí giá vốn - giá thành sản xuất, trong năm Công ty đã triệt để tuân thủ và triển khai các giải pháp tiết giảm chi phí sản xuất, nâng cao ý thức tiết kiệm các nguồn lực sản xuất của cán bộ công nhân viên, áp dụng các giải pháp kỹ thuật để tối đa hóa hiệu suất dây chuyền, tìm kiếm các nguồn vật tư đảm bảo chất lượng và giá cả ổn định... dẫn đến tổng chi phí sản xuất trong năm giảm, kết quả giá vốn hàng bán giảm còn 60% doanh thu thuần so với số 63% theo kế hoạch.
- c) Về hoạt động tài chính, ngoài khoản chi phí lãi vay có lãi suất ưu đãi từ Công ty mẹ đã lên kế hoạch duy trì ở mức 0.2% doanh thu (Công ty đã hoàn trả toàn bộ khoản vay từ công ty mẹ vào cuối năm 2018), doanh thu và chi phí hoạt động tài chính tăng chủ yếu do khoản đánh giá chênh lệch tỷ giá cuối năm do có sự biến động đáng kể về chênh lệch tỷ giá trong năm.
- d) Về chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp, trong năm 2018, Công ty tiếp tục triển khai các chương trình hỗ trợ bán hàng như chương trình chiết khấu, các chương trình khuyến mãi, thưởng doanh số đặc biệt cho nhà phân phối và đội ngũ bán hàng, chương trình hỗ trợ điểm bán,... với mục đích duy trì doanh số làm cho chi phí bán hàng duy trì ở mức 24% trên doanh thu thuần so với mức 27% số kế hoạch, (tỷ lệ thực tế giảm do khoản trình bày chi phí khuyến mại bằng tiền được trình bày vào mục giảm trừ doanh thu đã nêu ở trên.) Chi phí quản lý doanh nghiệp được ở mức sát với kế hoạch, chiếm tỷ trọng khoảng 3% doanh thu thuần.
- e) Chi phí khác chủ yếu liên quan đến chi phí khấu hao của một số tài sản không sử dụng trong năm.
- f) Chi phí thuế TNDN hiện hành tăng do lợi nhuận trước thuế tăng so với dự kiến, đạt mức 13% trong năm. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại liên quan khoản ghi nhận tài sản thuế thu nhập hoãn lại trong năm.

❖ **TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SO VỚI KẾ HOẠCH**

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2018		Thực hiện 2018		TH so với KH (%)
	USD	VND '000	USD	VND '000	
Tổng doanh thu	72,942,527	1,658,348,340	73,964,842	1,719,312,753	104%
Các khoản giảm trừ	4,930,519	112,095,355	6,098,861	141,768,023	126%
Doanh thu thuần	68,012,007	1,546,252,986	67,865,981	1,577,544,730	102%
Giá vốn hàng bán	43,409,538	986,915,853	41,024,006	953,603,017	97%
Lợi nhuận gộp	24,602,469	559,337,133	26,841,975	623,941,713	112%
Doanh thu tài chính	-	-	364,080	8,463,045	
Chi phí tài chính	147,000	3,342,045	508,245	11,814,144	354%
Chi phí bán hàng	18,229,063	414,437,736	15,910,072	369,829,630	89%
Chi phí QLDN	1,569,938	35,692,548	1,514,072	35,194,613	99%
Lãi / (lỗ) từ HĐKD	4,656,468	105,864,804	9,273,666	215,566,371	204%
Thu nhập khác			175,251	4,073,716	
Chi phí khác	240,000	5,456,400	466,218	10,837,235	199%
Lợi nhuận khác	-240,000	-5,456,400	-290,967	-6,763,519	124%
Lãi / (Lỗ) trước thuế	4,416,468	100,408,404	8,982,700	208,802,852	208%
Chi phí thuế TNDN hiện hành	883,294	20,081,681	2,054,173	47,749,243	238%
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-696,459	-15,834,002	-819,192	-19,042,125	120%
Lợi nhuận/(lỗ) sau thuế	4,229,634	96,160,725	7,747,719	180,095,734	187%
Lợi nhuận/(lỗ) của cổ đông thiểu số	2,316	52,644	2,974	69,130	131%
Lợi nhuận/(lỗ) trong năm	4,227,318	96,108,081	7,750,693	180,164,864	187%

2. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

❖ DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH

Stt	Họ tên	Chức vụ	Năm sinh	Quốc tịch	Số CMND (Hộ chiếu)	Chỗ ở hiện tại	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết
Hội đồng quản trị							
1	Ông Toru Yamasaki	Chủ tịch	1965	Nhật Bản		Nhật Bản	0%
2	Ông Yutaka Ogami	Chủ tịch	1973	Nhật Bản		HCM, VN	0%
3	Bà Nguyễn Thị Kim Liên	Thành viên	1967	Việt Nam		Đồng Nai, VN	0,014% (12.000)
4	Ông Hajime Kobayashi	Thành viên	1965	Nhật Bản		Nhật Bản	0%
5	Ông Hirotsugu Otani	Thành viên	1972	Nhật Bản		Nhật Bản	0%
6	Ông Osamu Harada	Thành viên	1973	Nhật Bản		Nhật Bản	0%
7	Ông Shinro Fujita	Thành viên	1964	Nhật Bản		Nhật Bản	0%
8	Ông Takeshi Fukushima	Thành viên	1973	Nhật Bản		HCM, VN	0%
Ban Giám đốc (BGĐ)							
1	Ông Toru Yamasaki	Tổng GD	1965	Nhật Bản		Nhật Bản	0%
2	Ông Yutaka Ogami	Tổng GD	1973	Nhật Bản		HCM, VN	0%
3	Ông Fumiaki Furuya	GD Nhà máy	1967	Nhật Bản		Nhật Bản	0%
4	Ông Ryuta Onda	GD Nhà máy	1969	Nhật Bản		HCM, VN	0%
5	Ông Tomohide Ito	GD Kế hoạch	1977	Nhật Bản		HCM, VN	0%
6	Ông Takeshi Fukushima	Giám đốc Tiếp thị kiêm Giám đốc Kinh doanh	1973	Nhật Bản		HCM, VN	0%
7	Bà Nguyễn Thị Kim Liên	GD Kiểm soát nội bộ	1967	Việt Nam		Đồng Nai, VN	0,014% (12.000)
Kế toán trưởng							
1	Ông Nguyễn Hồng Phong	Kế toán trưởng	1977	Việt Nam		Đồng Nai, VN	0%

NHỮNG THAY ĐỔI TRONG BAN ĐIỀU HÀNH

Stt	Họ tên	Chức vụ		Năm sinh	Quốc tịch	Số CMND (Hộ chiếu)	Chỗ ở hiện tại	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết
		Trước khi thay đổi	Sau khi thay đổi					
Hội đồng quản trị								
1	Ông Toru Yamasaki	Chủ tịch HĐQT kiêm TGD	Từ nhiệm có hiệu lực từ ngày 12/4/2018	1965	Nhật Bản		Nhật Bản	0%
2	Ông Yutaka Ogami	Thành viên	Chủ tịch HĐQT kiêm TGD (bổ nhiệm có hiệu lực từ ngày 12/4/2018)	1973	Nhật Bản		HCM, VN	0%
3	Bà Nguyễn Thị Kim Liên	Thành viên	Thành viên	1967	Việt Nam		Đồng Nai, VN	0,014% (12.000)
4	Ông Hajime Kobayashi	Thành viên	Từ nhiệm có hiệu lực từ ngày 12/4/2018	1965	Nhật Bản		Nhật Bản	0%
5	Ông Hirotsugu Otani	Thành viên	Từ nhiệm có hiệu lực từ ngày 12/4/2018	1972	Nhật Bản		Nhật Bản	0%
6	Ông Osamu Harada		Thành viên (bổ nhiệm có hiệu lực từ ngày 12/4/2018)	1973	Nhật Bản		Nhật Bản	0%
7	Ông Shinro Fujita		Thành viên (bổ nhiệm có hiệu lực từ ngày 12/4/2018)	1964	Nhật Bản		Nhật Bản	0%
8	Ông Takeshi Fukushima		Thành viên (bổ nhiệm có hiệu lực từ ngày 12/4/2018)	1973	Nhật Bản		HCM, VN	0%
Hội đồng Giám đốc								
1	Ông Toru Yamasaki	Tổng GD kiêm GD Kinh doanh	Từ nhiệm có hiệu lực từ ngày 16/3/2018	1965	Nhật Bản		Nhật Bản	0%
2	Ông Yutaka Ogami	GD Kế hoạch	Tổng GD kiêm GD Hành chính (bổ nhiệm có hiệu lực từ 16/3/2018)	1973	Nhật Bản		HCM, VN	0%
3	Ông Fumiaki Furuya	GD Nhà máy	Từ nhiệm có hiệu lực từ ngày 29/3/2018	1967	Nhật Bản		Nhật Bản	0%
4	Ông Ryuta Onda		GD Nhà máy (bổ nhiệm có hiệu lực từ 29/3/2018)	1969	Nhật Bản		HCM, VN	0%
5	Ông Tomohide Ito		GD Kế hoạch (bổ nhiệm có hiệu lực từ 29/3/2018)	1977	Nhật Bản		HCM, VN	0%
6	Ông Takeshi Fukushima	GD Tiếp thị kiêm GD Kinh doanh	GD Tiếp thị kiêm GD Kinh doanh	1973	Nhật Bản		HCM, VN	0%
7	Bà Nguyễn Thị Kim Liên	GD Kiểm soát nội bộ	GD Kiểm soát nội bộ	1967	Việt Nam		Đồng Nai, VN	0,014% (12.000)
Hội đồng Giám sát								
1	Bà Trần Thị Ái Tâm	Trưởng ban	Trưởng ban	1972	Việt Nam		HCM, VN	0%
2	Bà Thái Thu Thảo	Thành viên	Thành viên	1966	Việt Nam		HCM, VN	0%

3	Ông Koji Kodama	Thành viên	Từ nhiệm có hiệu lực từ ngày 12/4/2018	1967	Nhật Bản		Nhật Bản	0%
4	Ông Yasuomi Ouchi		Thành viên (bổ nhiệm có hiệu lực từ 12/4/2018)	1969	Nhật Bản		Nhật Bản	0%

❖ TÓM TẮT CHÍNH SÁCH VÀ THAY ĐỔI TRONG CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

- Số lượng cán bộ, nhân viên: 635 (tại thời điểm 31/12/2018), không bao gồm số lượng nhân viên mà Công ty chi trả lương hộ cho các Nhà phân phối.
- Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:
 - Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, nâng cao cơ cấu tổ chức và cải thiện hệ thống thông tin quản lý.
 - Tăng cường mối quan hệ giữa Công ty và Nhân viên thông qua việc thực hiện chế độ kiểm tra giám sát, cải thiện chính sách dựa trên kết quả khảo sát mức độ hài lòng của nhân viên (ESS), nâng cao độ chính xác của dữ liệu quản lý, thực hiện quản trị dựa trên tuân thủ (compliance)
 - Phát triển và thực hiện chương trình đào tạo thiết kế riêng cho nhân viên theo từng cấp độ, từng phòng ban.
 - Thực hiện luân chuyển nhân viên theo chính sách phát triển nguồn nhân lực của Công ty cũng như theo nguyện vọng phát triển nghề nghiệp của cá nhân.

3. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

Trong năm 2018, Công ty không triển khai các dự án đầu tư lớn.

4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

❖ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Chỉ tiêu	Thực tế 2017 VND'000	Thực tế 2018 VND'000	Tăng giảm (%)
Tổng doanh thu	1,525,892,179	1,719,312,753	13%
Các khoản giảm trừ	105,207,528	141,768,023	35%
Doanh thu thuần	1,420,684,651	1,577,544,730	11%
Giá vốn hàng bán	918,125,713	953,603,017	4%
Lợi nhuận gộp	502,558,938	623,941,713	24%
Doanh thu hoạt động tài chính	8,594,690	8,463,045	-2%
Chi phí hoạt động tài chính	11,753,484	11,814,144	1%
Chi phí bán hàng	330,222,418	369,829,630	12%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	35,948,250	35,194,613	-2%
Lãi / (lỗ) từ hoạt động kinh doanh	133,229,476	215,566,370	62%
Thu nhập khác	1,345,361	4,073,716	203%
Chi phí khác	5,659,481	10,837,235	91%
Lợi nhuận khác	-4,314,120	-6,763,519	57%
Lãi / (Lỗ) trước thuế	128,915,356	208,802,851	62%
Chi phí thuế TNDN hiện hành	13,921,299	47,749,243	243%
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-1,070,851	-19,042,125	1678%
Lợi nhuận/(lỗ) sau thuế	116,064,908	180,095,733	55%
Lợi nhuận/(lỗ) của cổ đông thiểu số	-24,743	-69,130	179%
Lợi nhuận/(lỗ) trong năm	116,089,651	180,164,863	55%

❖ **CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU**

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán + Hệ số thanh toán hiện thời + Hệ số thanh toán nhanh	133% 82%	246% 140%	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn + Hệ số Nợ / Tổng tài sản + Hệ số Nợ / Vốn chủ sở hữu	53% 115%	30% 43%	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động + Vòng quay hàng tồn kho + Hệ số Doanh thu thuần / Tổng tài sản	5.9 2.0	4.7 2.0	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời + Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần + Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu + Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh / Doanh thu thuần	8% 36% 17% 9%	11% 36% 25% 13%	

5. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

❖ **CỔ PHẦN**

Stt	Nội dung	Số lượng
1	Tổng số cổ phiếu	87.140.992
2	Số lượng cổ phiếu quỹ	8
3	Số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành	87.140.984
4	Số lượng CP chuyển nhượng tự do	87.140.984
5	Số lượng CP hạn chế chuyển nhượng	0

❖ **CƠ CẤU CỔ ĐÔNG (tại ngày 11/3/2019)**

Stt	Cổ đông	Cổ đông trong nước		Cổ đông nước ngoài		Tổng	
		Số lượng	%	Số lượng	%	Số lượng	%
1	Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% vốn CP trở lên)	-	0.00%	83,360,282	95.66%	83,360,282	95.66%
	Cá nhân	-	0.00%	-	0.00%	-	0.00%
	Tổ chức	-	0.00%	83,360,282	95.66%	83,360,282	95.66%
2	Cổ đông khác (sở hữu dưới 5% vốn CP)	616,350	0.71%	3,164,352	3.63%	3,780,702	4.34%
	Cá nhân	609,892	0.70%	115,955	0.13%	725,847	0.83%
	Tổ chức	6,458	0.01%	3,048,397	3.50%	3,054,855	3.51%
3	Cổ phiếu quỹ		0.00%	8	0.00%	8	0.00%
4	Tổng cộng	616,350	0.71%	86,524,642	99.29%	87,140,992	100.00%

❖ **TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU**

Trong năm 2018, Công ty không thực hiện tăng/ giảm vốn điều lệ.

❖ **CỔ PHIẾU QUỸ**

- Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại: 08 cổ phiếu
- Các giao dịch cổ phiếu quỹ đã thực hiện trong năm 2018: Không

❖ **CỔ TỨC CHO CỔ ĐÔNG**

- Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 chấp thuận cho Công ty không kê khai và chia cổ tức năm 2018 và giữ lại toàn bộ lợi nhuận phát sinh trong hoạt động kinh doanh năm 2018 để bổ sung vốn hoạt động của Công ty.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Trong năm 2018, Công ty đã nỗ lực đạt được các mục tiêu kinh doanh đề ra bằng việc tăng cường mở rộng thị phần các nhóm sản phẩm chủ lực, đa dạng hóa sản phẩm và phát triển mạng lưới phân phối để duy trì và phát triển hoạt động kinh doanh. Công ty đã đạt mức tăng trưởng 13% tổng doanh thu so với năm trước.

Công ty tập trung phát triển sản phẩm chủ lực Trà Bí Dao WONDERFARM cũng như mở rộng thị trường cho nhãn hàng KIRIN. Bên cạnh đó, nhằm đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng và đa dạng hóa sản phẩm, Công ty đã tung ra một số sản phẩm mới như Ice+ Sơ Ri Beauti, Kirin Latte Cà phê & Sữa, Kirin Latte Cà phê & Caramel.

Công ty đã triệt để thực hiện chính sách tiết giảm chi phí tại nhà máy cũng như sử dụng hợp lý chi phí kinh doanh và tiếp thị nhằm nâng cao hiệu quả công việc và năng lực cạnh tranh. Các chương trình cắt giảm chi phí tại nhà máy đã được thực hiện triệt để nhằm đạt chỉ tiêu chi phí sản xuất mà Công ty đã đề ra. Kết quả đạt được, Công ty đã có lãi sau thuế là 180 tỷ đồng.

2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Công ty có khoản vay bằng đô la Mỹ (USD) từ Kirin Holdings Singapore Pte. Ltd. Trong năm 2018, công ty đã thanh toán toàn bộ khoản nợ vay này.

Chỉ tiêu	Năm 2017 VND'000	Năm 2018 VND'000	Tăng giảm (%)
Tổng giá trị tài sản	694,400,277	720,745,599	4%
Doanh thu thuần	1,420,684,651	1,577,544,730	11%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	133,229,477	215,566,370	62%
Lợi nhuận khác	-4,314,120	-6,763,519	57%
Lợi nhuận trước thuế	128,915,357	208,802,851	62%
Lợi nhuận sau thuế	116,064,909	180,095,733	55%

3. NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ

❖ HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ

Hoạt động kinh doanh gắn liền với Trách nhiệm Xã hội Doanh nghiệp (Corporate Social Responsibility – CSR) là những cam kết doanh nghiệp góp phần cho sự phát triển kinh tế bền vững, bảo vệ môi trường và nâng cao chất lượng cuộc sống. Công ty luôn nỗ lực thực hiện chính sách CSR trong hoạt động kinh doanh:

- Tăng cường quản trị doanh nghiệp, xây dựng hệ thống quản lý tuân thủ và quản lý rủi ro nhằm đạt sự quản lý minh bạch để nhận được sự tin tưởng của xã hội.

- Nâng cao ý thức bảo vệ môi trường và tích cực tham gia hoạt động cộng đồng để góp phần vào sự phát triển kinh tế xã hội với tư cách là một công dân doanh nghiệp có trách nhiệm.

Công ty đã thành lập Bộ phận Kiểm soát nội bộ với sự hỗ trợ về nhân sự từ Tập đoàn Kirin nhằm góp phần làm giảm rủi ro trong quản lý hoạt động kinh doanh ở Việt Nam thông qua hoạt động tư vấn, đánh giá độc lập và đảm bảo khách quan.

❖ KHỐI KINH DOANH

- Thành lập bộ phận chuyên trách nhằm đẩy mạnh thực hiện duy trì và phát triển kênh KA.
- Điều chỉnh và triển khai thực hiện chính sách chiến lược đối với nhà phân phối và cơ chế quản lý các cửa hàng bán sỉ.

❖ KHỐI SẢN XUẤT

- Tiếp tục thực hiện tiết giảm chi phí.
- Nâng cao hơn nữa chất lượng sản phẩm.
- Đẩy mạnh nghiên cứu phát triển những sản phẩm có nguồn gốc thiên nhiên và mang đến sức khỏe cả về thể chất và tinh thần cho người tiêu dùng.

❖ KHỐI VĂN PHÒNG

- Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, nâng cao cơ cấu tổ chức và cải thiện hệ thống thông tin quản lý.
- Tăng cường mối quan hệ giữa Công ty và Nhân viên thông qua việc thực hiện chế độ kiểm tra giám sát, cải thiện chính sách dựa trên kết quả khảo sát mức độ hài lòng của nhân viên (ESS), nâng cao độ chính xác của dữ liệu quản lý, thực hiện quản trị dựa trên tuân thủ (compliance).
- Phát triển và thực hiện chương trình đào tạo thiết kế riêng cho nhân viên theo từng cấp độ, từng phòng ban.
- Thực hiện luân chuyển nhân viên theo chính sách phát triển nguồn nhân lực của Công ty cũng như theo nguyện vọng phát triển nghề nghiệp của cá nhân.

4. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

Năm 2019, Công ty đặt mục tiêu tăng doanh số bán hàng bằng cách tập trung vào các sản phẩm thương hiệu KIRIN là động lực tăng trưởng chính của Công ty và thu được lợi nhuận hoạt động với các chiến lược sau:

- Công ty phân tích dữ liệu bán hàng theo khu vực và SKUs qua việc sử dụng hệ thống DMS (Hệ thống quản lý nhà phân phối) và mở rộng thêm các điểm kết nối với người tiêu dùng. Từ đó, Công ty đặt mục tiêu tăng doanh số bán hàng dựa trên các hoạt động bán hàng hiệu quả. Bên cạnh đó, Công ty đầu tư nhiều nguồn lực hơn vào các hoạt động tiếp thị như là tiếp thị truyền thông với người tiêu dùng, nhằm nâng cao nhận thức về thương hiệu KIRIN.

- Công ty tiếp tục phát triển các sản phẩm KIRIN chiến lược mới và xem xét việc khai thác các kênh mới nhằm tăng thêm doanh số trong tương lai.
- Tiếp tục giảm chi phí sản xuất và hợp lý hóa công việc sản xuất một cách triệt để.
- Thực hiện đơn giản hóa và hiệu quả bằng cách cải thiện quy trình kinh doanh thông qua các giải pháp công nghệ thông tin.

Công ty dự kiến tổng doanh thu sẽ đạt khoảng 1,806 tỷ đồng (tăng khoảng 5% so với năm 2018) và lãi trước thuế trong năm 2019 khoảng 183 tỷ đồng.

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2019		Thực hiện 2018		%(+/-)
	USD	VND'000	USD	VND'000	
Tổng doanh thu	77,721,170	1,806,628,585	73,964,842	1,719,312,753	5%
Doanh thu thuần	71,783,437	1,668,605,990	67,865,981	1,577,544,730	6%
Lãi (Lỗ) gộp	27,228,653	632,930,044	26,841,975	623,941,713	1%
Lãi (Lỗ) từ hoạt động kinh doanh	8,271,055	192,260,662	9,273,666	215,566,371	-11%
Lãi (Lỗ) trước thuế	7,890,903	183,424,035	8,982,700	208,802,852	-12%
Lãi (Lỗ) sau thuế	6,364,825	147,950,366	7,747,719	180,095,734	-18%

5. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

Công ty luôn tuân thủ các quy định của pháp luật và tiêu chuẩn về môi trường, không ngừng nỗ lực trong việc đầu tư thiết bị và nghiên cứu phát triển công nghệ nhằm mang đến những sản phẩm và dịch vụ thân thiện với môi trường.

- Tiếp tục nỗ lực nâng cao ý thức của nhân viên và các biện pháp đảm bảo an toàn bao gồm đào tạo an toàn trong các cuộc họp toàn công ty hàng tháng, xác nhận tình hình thực hiện các biện pháp an toàn nhằm ngăn ngừa tái phát, kiểm tra định kỳ các khu vực nhằm đảm bảo an toàn thực sự.
- Nâng cao chất lượng: thực hiện các biện pháp nâng cao chất lượng bao gồm kiểm tra định kỳ việc thực hiện kế hoạch ngăn ngừa tái diễn chú trọng đến các vấn đề ưu tiên, nâng cao độ hiểu biết và ISO và HACCP và nâng cao hiệu quả của các hệ thống.

6. TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

Kiến tạo ra giá trị để chia sẻ cho xã hội là chủ trương quan trọng nhất của Tập đoàn KIRIN. Là một thành viên của Tập đoàn, Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc tế cũng luôn ý thức và nỗ lực chia sẻ trách nhiệm với cộng đồng để ngày càng làm tốt hơn vai trò công dân doanh nghiệp. Một trong những hoạt động nổi bật của Công ty trong năm 2018 là chương trình tài trợ cho cuộc thi “Học sinh Thành phố với Pháp luật” dành cho các em học sinh – sinh viên Thành phố Hồ Chí Minh với chủ đề “Tiếng Nói Tuổi Trẻ”. Chương trình được tổ chức bởi Sở Giáo dục Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh với sự tham gia của học sinh, sinh viên trên địa bàn thành phố, cuộc thi vòng loại diễn ra từ ngày 29/10/2018 đến hết ngày 12/11/2018.



Lễ phát động chương trình

Thu hút được sự tham gia của hơn 143.000 em học sinh – sinh viên, cuộc thi đã diễn ra sôi động với các vòng thi kiến thức kết hợp với trò chơi đồng đội và tham quan nhà máy Kirin với dây chuyền Aseptic hiện đại. Trải qua cuộc thi, các em học sinh sinh viên có cơ hội tiếp cận nhiều kiến thức mới và bổ ích về luật pháp, trải nghiệm thực tế sản xuất tại nhà máy Kirin, nhưng cũng không kém phần vui vẻ với những chuyến tham gia học tập vô cùng thú vị tại các địa điểm: Khu di tích Ngã Ba Giồng, Trung tâm dạy nghề cho người khuyết tật và trẻ mồ côi TP.HCM và nhà máy KIRIN tại Khu Công nghiệp Mỹ Phước 2, Bình Dương. Chương trình trải nghiệm đã mang đến nhiều cung bậc cảm xúc và cũng như cung cấp nhiều kiến thức bổ ích trong quá trình tham quan.

Chương trình đã phần nào thể hiện được nỗ lực của Công ty theo phương châm kinh doanh “tạo ra những sản phẩm tập trung vào con người và tự nhiên để nhân rộng niềm hạnh phúc về thực phẩm và sức khỏe, bao gồm cả tất cả trạng thái từ thể chất đến tinh thần và phúc lợi xã hội, mang lại lợi ích không chỉ cho cá nhân mà còn cho gia đình, người thân, cộng đồng và các thế hệ tương lai.”



Tham quan Đài Tưởng niệm Liệt sĩ Ngã Ba Giồng



Tham quan Trung tâm dạy nghề cho người khuyết tật và trẻ mồ côi TP.HCM



Tham quan nhà máy KIRIN

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Trong năm 2018, Công ty đã nỗ lực đạt được các mục tiêu kinh doanh đề ra bằng việc tăng cường mở rộng thị phần các nhóm sản phẩm chủ lực, đa dạng hóa sản phẩm và phát triển mạng lưới phân phối để duy trì và phát triển hoạt động kinh doanh. Công ty đã đạt mức tăng trưởng 13% tổng doanh thu so với năm trước.

- Công ty tập trung phát triển sản phẩm chủ lực Trà Bí Dao WONDERFARM cũng như mở rộng thị trường cho nhãn hàng KIRIN. Bên cạnh đó, nhằm đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng và đa dạng hóa sản phẩm, Công ty đã tung ra một số sản phẩm mới như Ice+ Sơ Ri Beauti, Kirin Latte Cà phê & Sữa.
- Công ty đã triệt để thực hiện chính sách tiết giảm chi phí tại nhà máy cũng như sử dụng hợp lý chi phí kinh doanh và tiếp thị nhằm nâng cao hiệu quả công việc và năng lực cạnh tranh. Các chương trình cắt giảm chi phí tại nhà máy đã được thực hiện triệt để nhằm đạt chỉ tiêu chi phí sản xuất mà Công ty đã đề ra. Kết quả đạt được, Công ty đã có lãi sau thuế là 180 tỷ đồng.

Chỉ tiêu	Năm 2017 VND'000	Năm 2018 VND'000	Tăng giảm (%)
Tổng giá trị tài sản	694,400,277	720,745,599	4%
Doanh thu thuần	1,420,684,651	1,577,544,730	11%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	133,229,477	215,566,370	62%
Lợi nhuận khác	-4,314,120	-6,763,519	57%
Lợi nhuận trước thuế	128,915,357	208,802,851	62%
Lợi nhuận sau thuế	116,064,909	180,095,733	55%

2. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC

- TGD và Ban Giám đốc đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành và các quy định của Công ty.
- Dưới sự chỉ đạo của TGD và Ban Giám đốc, Công ty đã thực hiện các hoạt động kinh doanh theo mục tiêu đề ra, tăng cường mở rộng thị phần các nhóm sản phẩm chủ lực, đa dạng hóa sản phẩm và phát triển mạng lưới phân phối để duy trì và phát triển hoạt động kinh doanh.

3. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trong năm 2019, HĐQT tiếp tục thực hiện các chức năng, quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và nghị quyết của ĐHĐCĐ trong năm 2019.

- Xây dựng chiến lược và kế hoạch kinh doanh năm 2019.
- Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và các thành viên Ban Giám đốc điều hành hoạt động kinh doanh hằng ngày của Công ty.

- HĐQT sẽ giám sát và phối hợp chặt chẽ với Ban điều hành Công ty để có định hướng phát triển phù hợp, hỗ trợ kịp thời trong việc thực hiện chiến lược kinh doanh và nâng cao khả năng quản trị của Công ty, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững của Interfood.
- Phối hợp với Ban Kiểm soát trong việc giám sát hoạt động của TGD và Ban điều hành.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

❖ THÔNG TIN VỀ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (HĐQT)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Bổ nhiệm	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Toru Yamasaki	Chủ tịch	09/04/2015	4/6	67%	Từ nhiệm có hiệu lực từ 12/4/2018
2	Bà Nguyễn Thị Kim Liên	Thành viên	15/08/2006	6/6	100%	
3	Ông Yutaka Ogami	Chủ tịch	12/4/2018	6/6	100%	Bổ nhiệm có hiệu lực từ 12/4/2018
4	Ông Hajime Kobayashi	Thành viên	09/04/2015	4/6	67%	Từ nhiệm có hiệu lực từ 12/4/2018
5	Ông Hirotsugu Otani	Thành viên	09/04/2015	4/6	67%	Từ nhiệm có hiệu lực từ 12/4/2018
6	Ông Osamu Harada	Thành viên	12/4/2018	2/6	33%	Bổ nhiệm có hiệu lực từ 12/4/2018
7	Ông Shinro Fujita	Thành viên	12/4/2018	2/6	33%	Bổ nhiệm có hiệu lực từ 12/4/2018
8	Ông Takeshi Fukushima	Thành viên	12/4/2018	2/6	33%	Bổ nhiệm có hiệu lực từ 12/4/2018

❖ HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA HĐQT ĐỐI VỚI TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN GIÁM ĐỐC

Căn cứ Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty, HĐQT đã thực hiện giám sát các hoạt động của Tổng Giám đốc (TGD) và Ban Giám đốc của Công ty trong năm 2018 như sau:

- **Phương thức giám sát:**

- Thông qua các cuộc họp HĐQT định kỳ hoặc khi cần thiết, trao đổi và thảo luận trực tiếp hoặc bằng các phương tiện thông tin liên lạc như điện thoại và thư điện tử.

- Thông qua các báo cáo chi tiết, đầy đủ, kịp thời của TGD và Ban Giám đốc về tiến độ thực hiện, cũng như những khó khăn, vướng mắc, phân tích nguyên nhân và đề xuất các giải pháp xử lý.

- Phối hợp với Ban Kiểm soát trong việc giám sát hoạt động của TGD và Ban điều hành.

- **Nội dung giám sát:**

Giám sát và đánh giá mức độ hiệu quả của TGD và Ban Giám đốc trong hoạt động điều hành, tổ chức thực hiện các quyết định của HĐQT, các kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư đã được phê duyệt.

- **Kết quả giám sát:**

- TGD và Ban Giám đốc đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành và các quy định của Công ty.
- Dưới sự chỉ đạo của TGD và Ban Giám đốc, Công ty đã thực hiện các hoạt động kinh doanh theo mục tiêu đề ra, tăng cường mở rộng thị phần các nhóm sản phẩm chủ lực, đa dạng hóa sản phẩm và phát triển mạng lưới phân phối để duy trì và phát triển hoạt động kinh doanh.

❖ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TIỂU BAN THUỘC HĐQT

HĐQT đã tổ chức các hoạt động phù hợp với quy định pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty; đảm bảo về số cuộc họp, các thành viên tham dự, trình tự thủ tục thông qua các quyết định theo đúng quy định.

Công ty chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc HĐQT. Tuy nhiên, Công ty đã có sự phân công công việc giữa các thành viên HĐQT và bổ nhiệm Ban giám đốc với các thành viên chuyên trách về Kinh doanh, Tiếp thị, Tài chính, Nhân sự và Kiểm soát nội bộ để hỗ trợ HĐQT trong việc quản lý và điều hành Công ty.

❖ CÁC NGHỊ QUYẾT/ QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	RBM180221	21/02/2018	Lịch tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty;
2	RBM180312	12/03/2018	Thay đổi các thành viên chủ chốt; Điều chỉnh nội dung các giấy phép; Việc ủy quyền cho ông Yutaka Ogami triệu tập và chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty năm 2018; Thành phần Ban Giám đốc Công ty nhiệm kỳ 2018 – 2020; Điều chỉnh nội dung Nghị quyết HĐQT số RBM140915.
3	RBM180327	27/03/2018	Việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018
4	RBM180330	30/03/2018	Dự thảo Điều lệ Công ty năm 2018; Dự thảo Quy chế Nội bộ về Quản trị Doanh nghiệp năm 2018.
5	RBM180426	26/04/2018	Đề cử các ứng viên ứng cử vào các vị trí thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát tại Công ty Cổ phần Thực phẩm Ava;

6	RBM180724	24/07/2018	Bãi nhiệm Thư ký Công ty và bổ nhiệm Người phụ trách Quản trị Công ty;
---	-----------	------------	--

2. BAN KIỂM SOÁT

❖ THÔNG TIN VỀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT (BKS)

Stt	Họ tên	Chức vụ	Ngày trở thành thành viên BKS	Số lần tham dự cuộc họp BKS	%	Lý do vắng mặt
1	Bà Trần Thị Ái Tâm	Trưởng BKS	12/04/2017	2/2	100%	
2	Bà Thái Thu Thảo	Thành viên	12/04/2012	2/2	100%	
4	Ông Yasuomi Ouchi	Thành viên	12/04/2018	0/2	0%	Bổ nhiệm từ ngày 12/4/2018

❖ HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA BKS ĐỐI VỚI HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH VÀ CỔ ĐÔNG

Trong năm 2018, BKS tiếp tục thực hiện kiểm tra, giám sát và đề xuất HĐQT thực hiện những thay đổi cần thiết nhằm đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật, tăng cường hoạt động quản trị và tăng hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty. Những hoạt động chính của BKS trong năm 2018 như sau:

- Giám sát HĐQT, Tổng Giám đốc (TGD) và Ban Giám đốc (BGĐ) trong việc quản lý và điều hành Công ty nhằm đảm bảo tuân thủ pháp luật và quy định Công ty.
- Giám sát HĐQT, TGD và BGĐ trong việc ban hành và triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHCĐ và HĐQT, tiến độ thực hiện kế hoạch kinh doanh và các dự án đầu tư đã được ĐHCĐ phê chuẩn.
- Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty.
- Rà soát và kiểm tra các báo cáo tài chính (quý, bán niên và báo cáo năm) trong năm 2017 đã được xoát xét và kiểm toán bởi KPMG Việt Nam để đảm bảo tính độc lập và khách quan trong hoạt động kiểm toán cũng như đảm bảo tính minh bạch, chính xác và đáng tin cậy của các báo cáo tài chính.

❖ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BKS ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC

- Tham dự cuộc họp và/hoặc tham gia thảo luận trong các cuộc họp HĐQT.
- Phối hợp với HĐQT trong việc giám sát hoạt động của TGD và Ban Giám đốc.

3. THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018

❖ THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT

Chi phí hoạt động của HĐQT:

Stt	Họ tên	Chức vụ	Số tiền (VND)	Ghi chú
1	Ông Toru Yamasaki	Chủ tịch	352,550,360	Phí biệt phái (từ 1/1/2018 – 18/03/2018)
2	Ông Yutaka Ogami	Chủ tịch	1,524,560,000	Phí biệt phái (từ 1/1/2018 – 31/12/2018)
3	Ông Takeshi Fukushima	Thành viên	1,107,460,000	Phí biệt phái (từ 1/1/2018 – 31/12/2018)
4	Bà Nguyễn Thị Kim Liên	Thành viên	1,818,000,000	Lương (từ 1/1/2018 – 31/12/2018)
	Cộng		4,802,570,360	

Ghi chú: Phí biệt phái là khoản thanh toán của Công ty cho Kirin Holdings Company, Limited theo hợp đồng biệt phái, không trực tiếp chi trả cho các thành viên liên quan.

❖ THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát:

Stt	Họ tên	Chức vụ	Số tiền (VND)	Ghi chú
1	Bà Trần Thị Ái Tâm	Trưởng ban	369,381,000	Lương (từ 1/1 – 31/12/2018)
2	Bà Thái Thu Thảo	Thành viên	0	
3	Ông Yasuomi Ouchi	Thành viên	0	
	Tổng cộng		369,381,000	

- Ngoài ra, BGD đề nghị HĐQT và Đại hội đồng cổ đông 2019 chấp thuận cho Công ty không kê khai và thanh toán thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS trong năm 2018 và giữ lại toàn bộ lợi nhuận phát sinh trong hoạt động kinh doanh năm 2018 để bổ sung vốn hoạt động của Công ty và BKS đồng ý với đề xuất của BGD.
- Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 chấp thuận cho Công ty không kê khai và trả thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2018.

4. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ, CỔ ĐÔNG LỚN VÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

Trong năm 2018, không phát sinh giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ, cổ đông lớn và những người có liên quan.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31/12/2018 (ĐÍNH KÈM)

- BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC
- BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP
- BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT
- BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT
- BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT
- THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ
Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc

(Đã ký và đóng dấu)

YUTAKA OGAMI



Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc tế (Interfood)

Lô 13, KCN Tam Phước, Xã Tam Phước, Biên Hòa, Đồng Nai - Tel: (0251) 3511138 - Fax: (0251) 3512498

Website: www.wonderfarmonline.com